

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2022/HSST

Ngày 20/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hoan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Sơn;
Bà Lê Thị Hảo;

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Thanh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lệ Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022, đối với:

Bị cáo: Trần Văn Th, sinh ngày 19/11/1992 tại: Huyện V, tỉnh Q; nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Trần Văn Ph và bà Hoàng Thị Th; Vợ, con chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/10/2021 cho đến nay, có mặt;

Bị hại: Chị Hồ Thị Kim O, sinh năm 1996; Địa chỉ: Số 69, đường N, thị trấn H, huyện V, tỉnh Q, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Bà Hoàng Thị T, sinh 1971

Địa chỉ: Thôn Th, xã V, huyện V, tỉnh Q, có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Trần Quốc H, sinh năm: 2002

Địa chỉ: Khu phố Ph, thị trấn H, huyện V, tỉnh Q, vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Phương Tr, sinh 1995

Trú tại: Khu phố II, Phường II, thị xã Q, tỉnh Q, có mặt.

- Chị Trần Thị H, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn H, huyện V, tỉnh Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 18/10/2021, Trần Văn Th đến nhà bạn là Trần Quốc H ở số 10, đường L, khu phố Ph, thị trấn H, huyện V để chơi. Khoảng 15h00 cùng ngày, H đi làm tại chợ H, Th ở lại nhà của H. Đến 18 giờ 30 phút, Th đi bộ qua nhà số 69 đường Ng, thị trấn H của chị Hồ Thị Kim O đang thuê để ở, H thấy cửa mở, điện bật sáng, trong nhà không có người nên nảy sinh ý định đi vào nhà để trộm cắp tài sản. Th đi từ cổng vào lối cửa hông, nhìn thấy trên giường có 01 ví da màu đen nên lấy bỏ vào túi quần, trên tường có treo 01 áo khoác gió màu xanh đậm của chị O, nên lấy mặc rồi đi ra khỏi nhà. Kiểm tra bên trong ví có 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 giấy Chứng minh nhân dân, 01 Giấy phép lái xe hạng A1, 01 Thẻ bảo hiểm y tế, 01 Thẻ ngân hàng Agribank mang tên Hồ Thị Kim O, 01 Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Thị Ch. Th lấy tiền và số giấy tờ trên đi bộ đến quán tạp hóa trên đường Ng mua nước uống và vứt lại chiếc ví da vào bao rác cạnh quán rồi về lại nhà H. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, Th nói với H: *“Đi ra đây rút tiền với anh, chị T chuyển tiền cho mượn, đi rút với anh để anh chuộc xe cầm đồ ở Đ”*, H đồng ý. Cả hai đi bộ đến cây ATM của ngân hàng Agribank ở đường H, thị trấn H, Th vào trong còn H đứng ngoài đợi. Thúc đưa thẻ ATM ngân hàng SHB của mình vào thử kiểm tra; tiếp theo đưa thẻ ATM lấy trộm được của chị O vào nhập mật khẩu là dãy 6 số “070596” theo ngày, tháng, năm sinh có trên Chứng minh nhân dân của chị O (ngày 07/05/1996). Khi đưa thẻ vào, Th không kiểm tra số dư tài khoản và không biết trong tài khoản có số tiền 42.114.115 đồng mà bấm ngẫu nhiên rút số tiền 4.000.000 đồng. Sau khi rút được tiền, Th và H gọi taxi đến tiệm cầm đồ Đ trên đường Tr, thị trấn H gặp chị Trần Thị H (vợ anh Nguyễn Khánh T, chủ tiệm) đưa số tiền 2.600.000 đồng để lấy lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Nouvo LX màu trắng - đen, biển kiểm soát 72D1- 072.76 đã cầm trước đó. Lúc này, chị O nhận được tin nhắn báo tài khoản của mình bị rút số tiền 4.000.000 (bốn triệu) đồng, biết có người rút trộm tiền nên chị đã chuyển số tiền còn lại 38.000.000 (ba mươi tám triệu) đồng có trong thẻ sang tài khoản của chị Nguyễn Thị Phương Tr (là bạn

cùng phòng với chị O). Đến khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày, Th chở H quay lại cây ATM trước đó, rồi đi vào trong kiểm tra số dư thấy trong thẻ còn lại 113.015 (một trăm mười ba ngàn không trăm mười lăm) đồng nên thử rút số tiền 100.000 đồng, nhưng máy báo tài khoản không đủ số tiền để rút nên Th thử rút tiếp số tiền 50.000 đồng thì rút được, sau đó chở H đi ăn rồi cả hai về nhà H ngủ. Số tiền chiếm đoạt Th đã tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình điều tra thu giữ:

+ 01 (một) giấy Chứng minh nhân dân số 197350674 do Công an Tỉnh Q cấp ngày 25/06/2020, mang tên Hồ Thị Kim O, sinh ngày 07/05/1996.

+ 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, số: 451147002866 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Q cấp ngày 31/07/2014 mang tên Hồ Thị Kim O, sinh ngày 07/05/2021.

+ 01 (một) thẻ Bảo hiểm y tế mã số ĐK 2454520837963 do Bảo hiểm xã hội tỉnh Q cấp ngày 20/07/2021 mang tên Hồ Thị Kim O.

+ 01 (một) thẻ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Agribank) số 9704 0507 8608 2136 mang tên HO THI KIM O, mặt thẻ màu xanh.

+ 01 (một) Giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0058954, họ tên chủ xe Phạm Thị Ch, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Q cấp ngày 16/01/2006.

+ 01 (một) áo chống nắng làm bằng vải màu xanh.

Các vật chứng trên đã được trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Hồ Thị Kim O.

Chị Hồ Thị Kim O xác định chiếc ví da và áo khoác chống nắng chị mua thời gian đã lâu, sử dụng nhiều nên không còn giá trị sử dụng; chị không yêu cầu nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã không tiến hành yêu cầu định giá tài sản; chị O yêu cầu bị cáo Th bồi thường số tiền 4.250.000 (bốn triệu hai trăm năm mươi ngàn) đồng. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường đủ, Chị đã nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt.

Tại Cáo trạng số: 02/CT-VKS-VL ngày 30 tháng 12 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, đã truy tố bị cáo Trần Văn Th, về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”, xử phạt

bị cáo từ 04 (bốn) đến 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 27/10/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) giấy Chứng minh nhân dân số 197350674, 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số: 451147002866, 01 thẻ Bảo hiểm y tế mã số ĐK 2454520837963, 01 (một) thẻ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Agribank) số 9704 0507 8608 2136 đều mang tên Hồ Thị Kim O, 01 Giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0058954, họ tên chủ xe Phạm Thị Ch, 01 áo chống nắng làm bằng vải màu xanh, thu giữ trong quá trình điều tra. Tài sản này thuộc sở hữu hợp pháp của chị Hồ Thị Kim O, xét thấy việc trả lại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho chị Hồ Thị Kim O số tiền 4.250.000 đồng. Chị O đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có ý kiến gì nên đề nghị không xét.

Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Văn Th: Đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố là đúng và đồng tình với quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để xét xử bị cáo với mức hình phạt thấp, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt và trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp;

Những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên họ đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên xét thấy việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều

293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiếp tục tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Phân tích chứng cứ buộc tội đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tờ trình về việc bị mất tài sản; biên bản, sơ đồ và bản ảnh xem xét hiện trường; lời khai của bị hại, người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Bị cáo Trần Văn Th là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 18/10/2021, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, bị cáo đã có hành vi lén lút đi vào nhà chị Hồ Thị Kim O tại số 69 đường Ng, thị trấn H chiếm đoạt 01 ví da bên trong có 200.000đ, các giấy tờ tùy thân và 01 thẻ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (Agribank) mang tên chị Hồ Thị Kim O. Sau đó, trong khoảng thời gian từ 20 giờ 15 phút đến 21 giờ 10 phút cùng ngày, bị cáo đã lén lút rút số tiền 4.050.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 4.250.000đ. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Trộm cắp tài sản*”, được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để lượng hình, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự, trị an trên địa bàn, nhân dân lo lắng, thiếu an tâm trong quản lý tài sản. Vì vậy, cần xử phạt thỏa đáng để cải tạo, giáo dục trực tiếp đối với bị cáo; đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội đối với những kẻ chây lười lao động nhưng lại muốn hưởng thụ bằng chính tài sản của người khác.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét: Bị cáo chiếm đoạt tài sản có giá trị thấp (4.250.000 đồng) trong định khung: “...từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...”, được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, với khung hình phạt: Cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình bồi thường đầy đủ cho người bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại có đơn và tại phiên tòa đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy rằng: Bị cáo tập trung nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS; nên cần chấp nhận ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát áp dụng thêm Điều 54 BLHS để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt của điều luật trong khoảng từ 03 đến 05 tháng tù cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến

50.000.000 đồng. Nhưng xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) giấy Chứng minh nhân dân số 197350674, 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số: 451147002866, 01 thẻ Bảo hiểm y tế mã số ĐK 2454520837963, 01 thẻ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Agribank) số 9704 0507 8608 2136 đều mang tên Hồ Thị Kim O, 01 Giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0058954, họ tên chủ xe Phạm Thị Ch, 01 áo chống nắng làm bằng vải màu xanh, thu giữ trong quá trình điều tra. Tài sản này thuộc sở hữu hợp pháp của chị Hồ Thị Kim O, xét thấy việc trả lại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường đầy đủ cho chị Hồ Thị Kim O số tiền 4.250.000 đồng đã chiếm đoạt. Chị O đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn:

Bị cáo đang bị tạm giam, nên cần tiếp tục ra Quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”; xử phạt bị cáo: 03 (ba) tháng tù, thời gian chấp hành phạt tù tính từ ngày bị tạm giam 27/10/2021.

[2]. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử: Buộc bị cáo Trần Văn Th phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3]. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/01/2022).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát VL;
- Bị cáo;
- Cơ quanĐT Công an VL;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS VL;
- Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị;
- Tòa án tỉnh;Sở Tư pháp;
- Lưu h/s, lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Hoan